

Số: ~~1479~~ /QĐ-HVCTQG

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình đào tạo Trung cấp lý luận
chính trị - hành chính**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 224-QĐ/TW ngày 06-01-2014 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng (khóa XI) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 88-QĐ/TW ngày 05-9-1994 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) về việc thành lập các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 184-QĐ/TW ngày 03-9-2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông báo Kết luận số 181-TB/TW ngày 03-9-2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của trường chính trị cấp tỉnh và trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 2011/QĐ-HVCT-HCQG ngày 06-6-2013 của Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh) về việc phê duyệt Khung chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ các trường chính trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính. Chương trình này thay cho Chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính đã được ban hành kèm theo Quyết định

số 1845/QĐ-HVCT-HCQG ngày 29-7-2009 của Giám đốc Học viện Chính trị -
Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giao Vụ Các trường chính trị tổ chức hướng dẫn các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện chương trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan trong Học viện và Hiệu trưởng các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.!

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Vụ CTCT.



GIÁM ĐỐC

Tạ Ngọc Tấn

CHƯƠNG TRÌNH

Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1479/QĐ-HVCTQG ngày 21 tháng 4 năm 2014
của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở và một số đối tượng khác những kiến thức cơ bản và cần thiết về lý luận chính trị - hành chính; củng cố, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ lãnh đạo, quản lý; kỹ năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức:

Trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản và cần thiết về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; một số nội dung của khoa học hành chính và kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

- Về kỹ năng:

Trang bị cho học viên biết vận dụng kiến thức lý luận Mác-Lênin và đường lối, quan điểm của Đảng vào thực tiễn công tác của mình; một số kỹ năng lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ về công tác Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân nhằm nâng cao năng lực tổ chức thực tiễn, tổ chức quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

- Về thái độ:

Góp phần củng cố niềm tin của học viên vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, sự nghiệp đổi mới do Đảng lãnh đạo; kiên định mục tiêu

độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; nâng cao năng lực, phẩm chất, đạo đức của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng đào tạo

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức, dự nguồn của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cấp cơ sở.
- Cán bộ đương chức, dự nguồn trưởng, phó phòng, ban cấp huyện và tương đương.
- Trưởng, phó phòng thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương.

2. Tiêu chuẩn của đối tượng đào tạo

- Có trình độ học vấn tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên.
- Có đủ sức khỏe để học tập.
- Được tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể cử đi học.

III. THỜI GIAN ĐÀO TẠO VÀ KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA

Thời gian toàn khóa: 6 tháng x 22 ngày x 8 tiết = 1056 tiết

Phân chia thời gian các phần học như sau:

STT	PHẦN	SỐ BÀI	THỜI GIAN TOÀN KHÓA			
			Tổng số tiết	Số tiết trên lớp		Tự học, tự nghiên cứu (tiết)
				Học lý thuyết, đánh giá kết quả	Thảo luận	
1	I. Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	12	219	91	32	96
2	II. Những vấn đề cơ bản về Đảng Cộng sản và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	09	108	47	16	45
3	III. Những vấn đề cơ bản về hệ thống chính trị, nhà nước, pháp luật và quản lý hành chính nhà nước	18	222	94	32	96

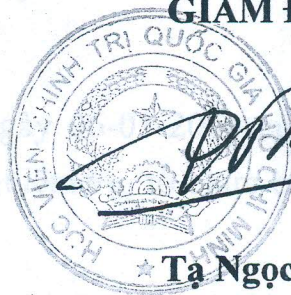
II	NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VÀ LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM	47
II.1	Những vấn đề cơ bản về Đảng Cộng sản	16
1	Học thuyết Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản	8
2	Nguyên tắc tổ chức và hoạt động cơ bản của Đảng Cộng sản	4
3	Đảng Cộng sản cầm quyền và phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền	4
II.2	Những vấn đề cơ bản về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28
4	Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng	4
5	Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	4
6	Đảng lãnh đạo đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng, giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước (1945-1975)	4
7	Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc (1954-1975)	4
8	Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)	4
9	Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước (1986 đến nay)	8
	<i>Thi hết phần II</i>	3
III	NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, NHÀ NƯỚC, PHÁP LUẬT VÀ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC	94.
III.1	Những vấn đề cơ bản về hệ thống chính trị, nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa	47
1	Hệ thống chính trị và đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay	8
2	Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân	4
3	Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	4
4	Pháp luật và hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam	4
5	Nội dung cơ bản một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam (Luật Hiến pháp, Luật Hành chính, Luật Kinh tế, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Đất đai, Luật Dân sự)	16
6	Pháp luật thực hiện dân chủ ở cơ sở	4
7	Thực hiện pháp luật và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa	4
	<i>Thi hết phần III.1</i>	3
III.2	Những vấn đề cơ bản về quản lý hành chính nhà nước	47
8	Lý luận về quản lý hành chính nhà nước	4
9	Quản lý cán bộ, công chức ở cơ sở	4
10	Quản lý ngân sách địa phương	4
11	Quản lý đất đai, địa giới hành chính và xây dựng ở cơ sở	4
12	Quản lý hoạt động kinh tế ở cơ sở	4
13	Quản lý hoạt động văn hoá, giáo dục, y tế ở cơ sở	4

14	Quản lý hành chính - tư pháp ở cơ sở	4
15	Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở cơ sở	4
16	Kiểm tra, xử phạt và cưỡng chế hành chính ở cơ sở	4
17	Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ở cơ sở	4
18	Một số vấn đề về cải cách hành chính ở cơ sở	4
	<i>Thi hết phần III.2</i>	3
IV	ĐƯỜNG LỐI, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VIỆT NAM VỀ CÁC LĨNH VỰC CỦA ĐỜI SỐNG XÃ HỘI	60
1	Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	4
2	Mô hình tăng trưởng và phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế ở Việt Nam	4
3	Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam	4
4	Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc	4
5	Quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam về chính sách xã hội	4
6	Đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ	4
7	Đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về dân tộc, tôn giáo	4
8	Đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về thực hiện quyền con người	4
9	Quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về phòng, chống tham nhũng, lãng phí	4
10	Những vấn đề cơ bản về chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay	4
11	Xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh	4
12	Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội hiện nay	4
13	Tình hình thế giới và chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	4
14	Báo cáo thực tế	4
	<i>Thi hết phần IV</i>	4
V	KỸ NĂNG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ VÀ NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC ĐẢNG, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ ĐOÀN THỂ NHÂN DÂN	105
V.1	Một số kỹ năng cơ bản trong lãnh đạo, quản lý của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở	39
1	Hoạt động lãnh đạo, quản lý của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở	4
2	Phong cách lãnh đạo của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở	4
3	Kỹ năng ra quyết định và tổ chức thực hiện quyết định của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở	4

4	Kỹ năng tuyên truyền, thuyết phục của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở	4
5	Kỹ năng thu thập và xử lý thông tin trong lãnh đạo, quản lý ở cơ sở	4
6	Kỹ năng xử lý tình huống chính trị - xã hội ở cơ sở	4
7	Kỹ năng đánh giá và sử dụng cán bộ ở cơ sở	4
8	Kỹ năng điều hành công sở ở cơ sở	4
9	Kỹ năng soạn thảo văn bản	4
	<i>Thi hết phần V.1</i>	3
V.2	Nghiệp vụ công tác Đảng ở cơ sở	39
10	Tổ chức cơ sở đảng và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng	4
11	Công tác đảng viên của tổ chức cơ sở đảng và nghiệp vụ công tác đảng viên	4
12	Công tác cán bộ của tổ chức cơ sở đảng và nghiệp vụ công tác cán bộ	4
13	Tổ chức sinh hoạt đảng bộ, chi bộ và đại hội đảng bộ, chi bộ ở cơ sở	4
14	Công tác tư tưởng của tổ chức cơ sở đảng và nghiệp vụ công tác tư tưởng	4
15	Công tác dân vận của tổ chức cơ sở đảng và nghiệp vụ công tác dân vận	4
16	Công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng và nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát	4
17	Công tác của cấp ủy đảng ở cơ sở và của người bí thư	4
18	Công tác văn phòng cấp ủy cơ sở và nghiệp vụ công tác văn phòng cấp ủy	4
	<i>Thi hết phần V.2</i>	3
V.3	Nghiệp vụ công tác Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân ở cơ sở	27
19	Nghiệp vụ công tác Mặt trận Tổ quốc và vận động xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc ở cơ sở	4
20	Nghiệp vụ công tác Công đoàn và vận động công nhân ở cơ sở	4
21	Nghiệp vụ công tác Hội Nông dân và vận động nông dân ở cơ sở	4
22	Nghiệp vụ công tác Đoàn Thanh niên và vận động thanh niên ở cơ sở	4
23	Nghiệp vụ công tác Hội Phụ nữ và vận động phụ nữ ở cơ sở	4
24	Nghiệp vụ công tác Hội Cựu chiến binh và vận động cựu chiến binh ở cơ sở	4
	<i>Thi hết phần V.3</i>	3
VI	TÌNH HÌNH, NHIỆM VỤ CỦA ĐỊA PHƯƠNG (HOẶC NGÀNH)	31
1	Lịch sử Đảng bộ địa phương (hoặc ngành)	8

2	Nhiệm vụ cơ bản và những giải pháp chủ yếu phát triển các lĩnh vực đời sống xã hội của địa phương (hoặc ngành)	8
3	Một số báo cáo chuyên đề về địa phương (hoặc ngành)	12
	<i>Thi hết phần VI</i>	3
VII	NGHIÊN CỨU THỰC TẾ CUỐI KHOÁ, ÔN THI TỐT NGHIỆP, THI TỐT NGHIỆP HOẶC VIẾT TIỂU LUẬN CUỐI KHOÁ	68
1	Đi nghiên cứu thực tế địa phương (hoặc ngành) và viết thu hoạch	40
2	Ôn thi tốt nghiệp, thi tốt nghiệp hoặc viết tiểu luận cuối khóa	28

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH



GIÁM ĐỐC

★ Tạ Ngọc Tấn

Căn cứ Quyết định số 224-QĐ/TW ngày 05-9-1994 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 88-QĐ/TW ngày 05-9-1994 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về việc thành lập các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 184-QĐ/TW ngày 03-9-2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông báo Kết luận số 181-TB/TW ngày 01-9-2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của trường chính trị cấp tỉnh và trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện.

Căn cứ Quyết định số 200-TN/CT-TR-QG ngày 06-8-2013 của Ủy ban Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh) về việc phê duyệt Khung chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ các trường chính trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính. Chương trình này thay cho Chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính đã được ban hành kèm theo Quyết định